

CTCP TÀU CAO TỐC  
SUPERDONG – KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
Ngày 16 tháng 06 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY  
BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK TPHCM**  
(có thể sử dụng để công bố thông tin đồng thời đến UBCKNN và SGDCCK)

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.**

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN TÀU CAO TỐC SUPERDONG – KIÊN GIANG  
Mã chứng khoán : SKG  
Địa chỉ trụ sở chính : Số 10, đường 30/4, KP 2, Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang  
Điện thoại : 0297 3 980 111  
Fax : 0297 3 846 180  
Người thực hiện công bố thông tin: HÀ NGUYỆT NHI  
Địa chỉ : Số 610 Điện Biên Phủ, Phường 11, Quận 10, Tp.HCM  
Điện thoại (cơ quan): 028 38 666 333  
Fax : 028 38 688 373  
Loại thông tin công bố:  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang (SKG) công bố Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Chi tiết vui lòng xem tài liệu đính kèm.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty (Mục quan hệ cổ đông) vào ngày 16/06/2020 tại đường dẫn <http://superdong.com.vn/quan-he-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Người đại diện theo pháp luật**



**HÀ NGUYỆT NHI**





## CÔNG TY CỔ PHẦN TÀU CAO TỐC SUPERDONG – KIÊN GIANG

Địa chỉ : 10 đường 30/4, khu phố 2, Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang  
Điện thoại : (0297) 3980 111 Fax : ( 0297) 3846 180  
Email : [info@superdong.com.vn](mailto:info@superdong.com.vn)  
Website : [www.superdong.com.vn](http://www.superdong.com.vn)

### THƯ MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

#### Kính gửi: Quý Cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang trân trọng kính mời Quý Cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được tổ chức như sau:

- 1. Thời gian: 08h30 sáng, thứ sáu ngày 26/06/2020** (đón tiếp và đăng ký từ 08h00)
- 2. Địa điểm:** Khách sạn 5 sao Windsor Plaza – 18 An Dương Vương, Quận 5, Tp.HCM
- 3. Nội dung Đại hội**

Tài liệu nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 được Công ty đăng tải tại website [www.superdong.com.vn](http://www.superdong.com.vn) (Chuyên mục Quan hệ cổ đông) từ ngày 16/06/2020 và gửi bản in đến Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội.

#### **4. Thành phần tham dự:**

- Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng 09/06/2020 do VSD thực hiện.
- Trường hợp cổ đông không trực tiếp tham dự có thể ủy quyền cho người đại diện tham dự Đại hội (hoặc cho thành viên Hội đồng quản trị). Người được ủy quyền phải xuất trình Giấy ủy quyền (theo mẫu gửi kèm) và Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu khi vào dự ĐHĐCĐ.

#### **5. Đăng ký tham dự Đại hội:**

Nhằm tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý Cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự họp (hoặc ủy quyền dự họp) và gửi về Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang qua EMS, điện thoại hoặc fax trước ngày 23/06/2020.

#### **Nơi nhận: Văn phòng HĐQT CTCP Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang**

Địa chỉ nhận thư: Số 610 Điện Biên Phủ, Phường 11, Quận 10, TP.Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (028) 38 666 333 Fax: (028) 38 688 363

**Lưu ý:** Khi đến tham dự Đại hội, Quý cổ đông vui lòng mang theo Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu và Giấy Ủy quyền họp lệ trong trường hợp được nhận ủy quyền.

Đại biểu và Quý vị cổ đông tham dự Đại hội phải tuân thủ các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo khuyến cáo của Bộ Y tế (đeo khẩu trang, đo thân nhiệt, sát trùng tay, giữ khoảng cách khi tiếp xúc, ...), tuân thủ các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính Phủ, Ban chỉ đạo Quốc Gia phòng chống dịch bệnh và Ủy ban nhân dân Tp.Hồ Chí Minh, nhằm hạn chế rủi ro lây nhiễm và đảm bảo sức khỏe cho cộng đồng trước tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn chưa kết thúc.

Trân trọng kính mời!

Kiên Giang, ngày 16 tháng 6 năm 2020



HÀ NGUYỆT NHI





## CÔNG TY CỔ PHẦN TÀU CAO TỐC SUPERDONG – KIÊN GIANG

Địa chỉ : 10 đường 30/4, khu phố 2, Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang

Điện thoại : (0297) 3980 111 Fax : (0297) 3846 180

Email : [info@superdong.com.vn](mailto:info@superdong.com.vn)

Website : [www.superdong.com.vn](http://www.superdong.com.vn)

### CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Thời gian	Nội dung
8h00 – 8h30	<b>Đón tiếp đại biểu</b> Kiểm tra tư cách đại biểu, phát tài liệu họp.
8h30 – 9h00	<b>Khai mạc đại hội</b> <ol style="list-style-type: none"><li>1. Tuyên bố lý do;</li><li>2. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu;</li><li>3. Thông qua Quy chế Đại hội;</li><li>4. Giới thiệu Đại biểu, Chủ tọa và Đoàn chủ tọa;</li><li>5. Giới thiệu thư ký Đại hội, bầu Ban Kiểm phiếu;</li><li>6. Thông qua chương trình Đại hội.</li></ol>
9h00 – 9h40	<b>Báo cáo tại Đại hội</b> <ol style="list-style-type: none"><li>1. Báo cáo của Hội đồng quản trị;</li><li>2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;</li><li>3. Báo cáo của Ban Kiểm toán nội bộ.</li></ol>
9h40 – 10h10	<b>Trình bày các nội dung cần xin ý kiến Đại hội</b> <ol style="list-style-type: none"><li>1. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019;</li><li>2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020;</li><li>3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020;</li><li>4. Thông qua Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm toán nội bộ năm 2019 và kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020;</li><li>5. Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2020.</li></ol>
10h10 – 10h40	<b>Đại hội thảo luận</b>
10h40 – 10h45	<b>Tiến hành biểu quyết</b>
10h45 – 11h00	<b>Nghỉ giải lao</b>
11h00 – 11h10	<b>Công bố kết quả kiểm phiếu</b>
11h10 – 11h20	<b>Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông</b>
11h30	<b>Bế mạc Đại hội</b>

**T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
TÀU CAO TỐC  
SUPERDONG  
KIÊN GIANG  
H. S. N. 1706  
HUYỆN PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG  
**HÀ NGUYỆT NHI**





**GIẤY ĐĂNG KÝ DỰ HỢP HOẶC ỦY QUYỀN  
THAM DỰ HỢP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang**

Tên cổ đông: .....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức): .....

CMND/CCCD/HC/CNĐKDN số: ..... cấp ngày ..... tại .....

Địa chỉ: ..... Điện thoại .....

Tổng số cổ phần đại diện hoặc/và sở hữu: ..... cổ phần.

(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)

**1. ĐĂNG KÝ DỰ HỢP**

**2. ỦY QUYỀN CHO BÊN NHẬN ỦY QUYỀN DƯỚI ĐÂY**

Bên nhận ủy quyền: .....

CMND/CCCD/HC/CNĐKDN số: ..... cấp ngày ..... tại .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại .....

Số lượng cổ phần ủy quyền: ..... cổ phần.

Trong trường hợp cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, Quý Cổ đông vui lòng ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT của Công ty:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đánh dấu chọn
1	HÀ NGUYỆT NHI	Chủ tịch HĐQT	
2			

**Lưu ý:** Vui lòng đánh dấu vào cột “Đánh dấu chọn” để ủy quyền toàn bộ số cổ phần sở hữu.

**Nội dung ủy quyền:**

Bên nhận ủy quyền đại diện cho Bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang để thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông tương ứng với số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật, quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

**Lưu ý:**

Người được ủy quyền chỉ thực hiện những công việc trong phạm vi ủy quyền và phải mang theo CMND/CCCD/Hộ chiếu khi đi dự họp.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi có chữ ký hợp lệ của cả hai bên ủy quyền và được ủy quyền. Trong trường hợp người ủy quyền là cổ đông tổ chức thì cần có thêm dấu hợp lệ của tổ chức ủy quyền. Trường hợp ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang thì không cần chữ ký của Chủ tịch HĐQT. Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang kết thúc.

**Cổ đông/Bên ủy quyền**  
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm 2020  
**Bên nhận ủy quyền**  
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Số:.....

Kiên Giang, ngày... tháng... năm 2020

## DỰ THẢO

# QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

### Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006; Luật Sửa đổi, Bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang.

Nhằm đảm bảo cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang được thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

### **Điều 1. Mục đích**

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

### **Điều 2. Đối tượng và phạm vi**

- **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang.

### **Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt**

- Công ty : Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban tổ chức Đại hội

- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (*người được ủy quyền*)

#### **Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông**

- Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

#### **Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

- Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 09/06/2020 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.
- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (*nếu có*), giấy tờ tùy thân .v.v... theo yêu cầu của BTC Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền tham dự Đại hội cho bên thứ ba khác tham dự Đại hội, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 16 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Tuân thủ các bệnh pháp phòng chống dịch bệnh theo khuyến cáo của Bộ Y tế (đeo khẩu trang, đo thân nhiệt, sát trùng tay, giữ khoảng cách khi tiếp xúc, ...), tuân thủ các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch bệnh và Ủy ban nhân dân Tp. Hồ Chí Minh, nhằm hạn chế rủi ro lây nhiễm và đảm bảo sức khỏe cho cộng đồng trước tình hình

dịch bệnh Covid-19 vẫn chưa kết thúc.

- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình đã đề ra.

#### **Điều 6. Khách mời tại Đại hội**

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

#### **Điều 7. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa**

- Đoàn Chủ tọa gồm ... người, bao gồm 01 chủ tịch và ... thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tọa và là Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, thành viên Hội đồng quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:

- a. Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa: Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

#### **Điều 8. Ban Thư ký Đại hội:**

1. Ban Thư ký của Đại hội bao gồm ... người do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa.

2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:

- Giúp Đoàn Chủ tọa kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);
- Hỗ trợ Đoàn Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
- Tiếp nhận, rà soát phiếu nêu ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tọa quyết định;

- Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
  - Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.
3. Chủ tọa của đại hội hoặc Thư ký đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

### **Điều 9. Ban Thẩm tra tư cách đại biểu**

1. Ban Thẩm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban Thẩm tra tư cách đại biểu
  - Ban Thẩm tra tư cách đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp;
  - Trưởng Ban Thẩm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

### **Điều 10. Ban Kiểm phiếu**

1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết.
2. Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu
  - Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
  - Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;
  - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;
  - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;

### **Điều 11. Thảo luận tại Đại hội**

1. Nguyên tắc:
  - Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;
  - Cổ đông có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;
  - Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;



- Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tịch đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.
2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:
- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến cổ đông;
  - Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng các hình thức khác.

## **Điều 12. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội**

1. Nguyên tắc:
- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
  - Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
  - Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:
    - Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; thông qua Đoàn chủ tọa, Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
    - Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc; Báo cáo của Ban Kiểm toán nội bộ; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019; và thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.
2. Cách thức biểu quyết:
- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 2 Điều này.
  - Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu

quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban thẩm tra tư cách đại biểu/Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ.

- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

### 3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.
- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.
- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
  - o Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
  - o Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

### 4. Thẻ lệ biểu quyết:

Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 09/06/2020) tổng số cổ phần của Công ty là: 63.331.735 cổ phần tương đương với 63.331.735 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp, vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty và Khoản 1 Điều 144 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thì phải có sự đồng ý của ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Lưu ý, cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp còn lại tán thành (theo Khoản 3, Điều 162, Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13).



5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 13. Biên bản họp, Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông**

Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

**Điều 14. Thi hành Quy chế**

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

*Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.*

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**HÀ NGUYỆT NHI**

Kiên Giang, ngày 15 tháng 06 năm 2020

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo về kết quả hoạt động trong năm 2019 và định hướng cho năm 2020 như sau:

### 1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2019

#### 1.1. Tình hình kinh tế năm 2019

Năm 2019, nền kinh tế Việt Nam được đánh giá khá tích cực trong bối cảnh nền kinh tế thế giới không thực sự khởi sắc; thể hiện qua tổng sản phẩm trong nước (GDP) cả năm 2019 tăng 7,02%, CPI bình quân năm 2019 tăng 2,79% so với bình quân năm 2018 cho thấy chỉ tiêu này được kiểm soát và tăng ở mức thấp; từ đó, tạo bước đà cho các doanh nghiệp phát triển. Trong đó, vận tải đường thủy nội địa đạt 200,6 triệu lượt khách, tăng 2,5% và vận tải hàng hóa đường thủy nội địa đạt 303,4 triệu tấn, tăng 5,06% so với năm trước; tuy nhiên, giá xăng, dầu cũng tăng đến 22,2%. Đó vừa là những thuận lợi, đồng thời cũng là những thách thức đối với một doanh nghiệp kinh doanh vận tải hành khách và hàng hóa theo tuyến cố định như Công ty.

Để một doanh nghiệp phát triển bền vững đòi hỏi nền kinh tế phải tăng trưởng ổn định. Nền kinh tế năm 2020 được dự báo sẽ gặp nhiều khó khăn trước nguy cơ suy thoái do ảnh hưởng của dịch Covid-19 khiến nhiều nền kinh tế bị đình trệ, chuỗi sản xuất - cung ứng - tiêu dùng bị gián đoạn kéo theo sự sụt giảm của nhiều ngành nghề, lĩnh vực; trong đó, thiệt hại nặng nề nhất gần như thuộc về lĩnh vực vận tải. Do đó, năm 2020 sẽ là một năm đầy chông gai, thử thách đối với ngành vận tải đường thủy và Công ty cũng khó tránh khỏi tình trạng chung này.

#### 1.2. Tình hình hoạt động kinh doanh trong năm 2019

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	% TH 2019/TH 2018	% TH/KH 2019
Doanh thu thuần	Triệu đồng	442.468	533.366	452.143	102,19%	84,77%
Lợi nhuận từ HĐKD	Triệu đồng	137.490	154.201	105.307	76,59%	68,29%
Lợi nhuận khác	Triệu đồng	955	706	1.316	137,80%	186,40%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	138.445	154.907	106.623	77,01%	68,83%



Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	% TH 2019/TH 2018	% TH/KH 2019
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	133.452	143.289	101.100	75,76%	70,56%
EPS	Đồng	2.107	2.262	1.596	75,75%	70,56%

Lĩnh vực vận chuyển hành khách và hàng hóa đến các đảo du lịch theo tuyến cố định còn khá non trẻ tại Việt Nam. Công ty luôn tự hào là một trong những doanh nghiệp tiên phong trong việc sử dụng phương tiện chuyên chở bằng tàu cao tốc. Trải qua hơn 17 năm thăng trầm để gây dựng và phát triển thương hiệu Superdong, Ban Lãnh đạo và toàn thể người lao động đều nỗ lực hết sức để đạt được các thành quả nhất định, không chỉ thể hiện qua các con số về doanh thu và lợi nhuận đơn thuần mà còn là các giá trị khác mang lại sức mạnh nội tại mạnh mẽ giúp Công ty vượt qua các thử thách để không ngừng vươn lên. Đó chính là đội ngũ nhân sự thạo nghề, đoàn kết, nhiệt tâm, tận tụy, trung thành; là đội tàu đa dạng cả về loại hình, kích cỡ phù hợp với địa bàn khai thác; là hệ thống phân phối trải rộng, gắn bó.

Năm 2019, Công ty vẫn giữ vững được vị thế dẫn đầu và là doanh nghiệp duy nhất khai thác cả tàu cao tốc và tàu phà, cũng như thực hiện hoạt động kinh doanh tại nhiều địa bàn khác nhau như Kiên Giang, Sóc Trăng, Bà Rịa - Vũng Tàu và Bình Thuận. Điều này giúp cho thương hiệu Superdong được biết đến rộng rãi và dễ dàng hơn trong việc thu hút khách hàng có nhu cầu; song cũng đưa tới nhiều thách thức về quản trị và điều hành. Năm qua, Công ty đã phải đối diện với tình trạng cạnh tranh gay gắt trên tất cả các tuyến, đặc biệt là các tuyến truyền thống như Rạch Giá - Phú Quốc, Hà Tiên - Phú Quốc và Rạch Giá - Nam Du. Tổng cầu của thị trường tiếp tục tăng trưởng rất tích cực nhưng vẫn có sự chênh lệch lớn do tổng cung tăng đột biến làm cho công suất khai thác bị suy giảm khi phải duy trì và tăng cường thêm chuyến nhằm giữ thị phần.

Thêm vào đó, điều kiện bến bãi còn hạn chế gây khó khăn trong việc tăng chuyến, di dời tàu đón trả khách; thậm chí, Công ty còn không thể đưa tàu phà cao tốc vào khai thác tuyến Rạch Giá - Phú Quốc gây ảnh hưởng tới năng lực cạnh tranh và việc thực thi chiến lược đa dạng dịch vụ để đáp ứng đầy đủ nhu cầu và thị hiếu của khách hàng. Chưa dừng lại ở đó, hệ quả tất yếu của cạnh tranh không chỉ gây tăng chi phí nhiên liệu mà còn làm tăng gần như toàn bộ các chi phí khác như nhân công, đào tạo, hoa hồng, quảng bá, cải tiến kỹ thuật, chất lượng tàu,... Đứng trước các khó khăn này, dù các tuyến mới tăng trưởng, đóng góp tích cực vào sự tăng trưởng doanh thu 2,2% so với năm trước, lợi nhuận sau thuế đạt 101,1 tỷ đồng nhưng các kết quả kinh doanh vẫn chưa đạt được các chỉ tiêu đề ra cho năm 2019.

### 1.3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

*Dù trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư vẫn phát sinh những hạn chế nằm ngoài khả năng dự đoán nhưng Công ty vẫn nỗ lực triển khai các kế hoạch đã đề ra; tình trạng cụ thể như sau:*

- Đối với khu hậu cần cảng Hà Tiên: Căn cứ Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị công ty ban hành ngày 04 tháng 09 năm 2019, Công ty đang xúc



tiền làm việc với UBND TP. Hà Tiên để được hoàn trả đất, nhận lại tiền và các khoản chi phí bồi thường.

- Công trình cầu cảng và nhà chờ tại Trần Đề - Sóc Trăng: Công ty đã tiến hành các thủ tục công bố cảng theo quy định và đưa tàu vào neo đậu khai thác từ ngày 01/01/2019; song song đó, Công ty đã bổ sung dịch vụ thức ăn nhanh và bãi giữ xe vào phục vụ hành khách đi tàu và đang tiếp tục bổ sung các dịch vụ tiện ích khác để đưa vào hoạt động.
- Tiến độ đóng mới phà cao tốc Rạch Giá - Phú Quốc: Phà đã được đóng hoàn thiện và thử nghiệm nhưng do khó khăn về bên bãi hoạt động tại Rạch Giá nên Công ty buộc phải đàm phán với nhà máy chậm bàn giao nhằm không tăng thêm chi phí neo đậu tại nhà máy đóng tàu và tiết giảm các chi phí mang tàu về Việt Nam khi chưa có bên bãi để khai thác.
- Hoán cải tàu cao tốc Superdong VII & Superdong VIII: Cả 02 tàu đã hoàn tất việc hoán cải và đưa vào khai thác tuyến Hà Tiên - Rạch Giá - Phú Quốc với tốc độ và độ ồn tối ưu hơn, cụ thể tàu Superdong VII đã được đưa về Việt Nam hoạt động từ ngày 26/01/2019; tàu Superdong VIII đã được đưa về Việt Nam hoạt động từ ngày 21/04/2019.
- Hoán cải mũi tàu Superdong Con Dao I & Superdong Con Dao II: tận dụng thời điểm 02 tàu đến hạn lên đà kiểm tra định kỳ hàng năm, Công ty đã thực hiện hoán cải mũi tàu và thay ghế có thể điều chỉnh được độ nghiêng ở tầng trên nhằm giúp hành khách được thoải mái hơn, giảm sự rung và lắc khi tàu hoạt động trong điều kiện thời tiết xấu. Cả 02 tàu đã hoàn tất việc hoán cải và đưa vào khai thác trong tháng 12 năm 2019 với sự đón nhận và phản hồi tích cực về hiệu quả sau hoán cải từ hành khách và thuyền viên.
- Sửa chữa tàu Superdong III sau sự cố bị cháy khi neo đậu tại cảng thủy nội địa Rạch Giá: Công ty đã cho mang tàu sang nhà máy Kaibuok để thực hiện việc sửa chữa, hồi phục nguyên trạng tàu và đưa về Việt Nam khai thác trong tháng 11 năm 2019. Công ty bảo hiểm chi trả hơn 4,1 tỷ đồng để bồi thường cho sự cố cháy tàu Superdong III.
- Về đầu tư phương tiện chuyên chở mới và mở rộng thị trường khai thác: Hợp đồng đóng phà cao tốc thay thế tàu cao tốc đã được ký kết với đối tác tại Malaysia và đang được thực hiện theo đúng tiến độ; đồng thời, Công ty cũng đã hoàn tất việc khai trương tuyến mới Phú Quốc - Nam Du nhằm tạo thuận lợi cho khách hàng có thêm địa điểm tham quan và rút ngắn được thời gian di chuyển.

#### 1.4. Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	16,40	16,29



Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	15,22	14,92
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	2,19%	1,92%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	2,24%	1,96%
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	12,32	12,65
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,52	0,50
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	30,16%	22,36%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	15,92%	11,34%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	15,54%	11,10%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	31,07%	23,29%

### 1.5. Việc phát hành cổ phiếu

Thực hiện theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2019, Công ty đã phát hành thêm cổ phiếu, tỷ lệ 10% để trả cổ tức năm 2018, nâng mức vốn điều lệ của Công ty từ 575.749.560.000 đồng lên 633.317.350.000 đồng.

## 2. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2019

### 2.1. Cơ cấu của Hội đồng quản trị trong năm 2019

Thành viên HĐQT	Chức vụ
Bà Hà Nguyệt Nhi	Chủ tịch
Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Phó Chủ tịch
Bà Nguyễn Thị Hoa Lệ	Thành viên
Ông Puan Kwong Siing	Thành viên
Bà La Xuân Đào	Thành viên
Ông Tăng Siêu Tâm	Thành viên
Ông Phan Hồng Phúc	Thành viên



## 2.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2019

### 2.2.1. Tình hình tham dự các cuộc họp của thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
1	Bà Hà Nguyệt Nhi	Chủ tịch	13	100%
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Phó Chủ tịch	13	100%
3	Bà Nguyễn Thị Hoa Lệ	Thành viên	13	100%
4	Ông Puan Kwong Siing	Thành viên	13	100%
5	Bà La Xuân Đào	Thành viên	13	100%
6	Ông Tăng Siêu Tâm	Thành viên	13	100%
7	Ông Phan Hồng Phúc	Thành viên	13	100%

### 2.2.2. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2019

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2019/NQ-HĐQT	13/03/2019	<ul style="list-style-type: none"><li>• Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019;</li><li>• Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định Thời gian, Địa điểm tổ chức và Chương trình họp của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.</li></ul>
2	Biên bản họp HĐQT ngày 21/03/2019	21/03/2019	<ul style="list-style-type: none"><li>• Ban Tổng Giám đốc báo cáo tình hình kinh doanh và thực hiện dự án Quý I năm 2019.</li></ul>
3	02/2019/NQ-HĐQT	04/04/2019	<ul style="list-style-type: none"><li>• Thông qua Báo cáo thường niên 2018;</li><li>• Thông qua tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.</li></ul>
4	03A/2019/NQ-HĐQT	15/05/2019	<ul style="list-style-type: none"><li>• Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019;</li><li>• Thông qua việc thực hiện chi trả cổ tức năm 2018;</li><li>• Thông qua việc từ nhiệm Phó Tổng Giám đốc của Ông Chua Peng Teck.</li></ul>
5	03B/2019/NQ-HĐQT	15/05/2019	<ul style="list-style-type: none"><li>• Thông qua thù lao của HĐQT và lương của</li></ul>



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			người điều hành Công ty năm 2019.
6	04/2019/NQ-HĐQT	07/06/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt và cổ phiếu năm 2018;</li> <li>• Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục, hồ sơ nhằm đảm bảo việc thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt và cổ phiếu năm 2018 của cổ đông hiện hữu đúng quy định pháp luật.</li> </ul>
7	05/2019/NQ-HĐQT	19/07/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thông qua việc điều chỉnh tiến độ hoàn thành toàn bộ dự án đầu tư bến tàu Trần Đề - Sóc Trăng từ năm 2022 sang năm 2025.</li> <li>• Giao cho Ban Tổng Giám đốc chủ động có kế hoạch thực hiện cho từng giai đoạn cụ thể để hoàn thành toàn bộ dự án đầu tư bến tàu Trần Đề - Sóc Trăng theo đúng thời hạn mới được điều chỉnh.</li> </ul>
8	06/2019/NQ-HĐQT	26/07/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết chứng khoán bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) đối với 5.756.779 cổ phiếu từ đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018;</li> <li>• Sửa đổi khoản 1 Điều 6 Điều lệ Công ty về mức vốn điều lệ công ty phù hợp với mức vốn sau khi phát hành 5.756.779 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018;</li> <li>• Đăng ký thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp phù hợp với mức vốn điều lệ mới của Công ty.</li> </ul>
9	07/2019/NQ-HĐQT	04/09/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thông qua phương án giải quyết vướng mắc việc trúng thầu giá quyền sử dụng đất tại thửa số 18, khu phố 1, phường Tô Châu, thị xã Hà Tiên do Ban Tổng Giám đốc đề xuất.</li> </ul>
10	Biên bản họp HĐQT ngày 28/09/2018	28/09/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Ban Tổng Giám đốc báo cáo tình hình kinh doanh và thực hiện dự án Quý III năm 2019.</li> </ul>
11	08/2019/NQ-HĐQT	11/11/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thông qua việc đầu tư dự án tàu cao tốc tuyến</li> </ul>



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			Phú Quốc - Nam Du.
12	09/2019/NQ-HĐQT	12/11/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thông qua việc đóng phà cao tốc thay thế tàu cao tốc.</li> </ul>
13	10/2019/NQ-HĐQT	28/11/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thông qua việc triển khai giai đoạn 01 của dự án đóng phà cao tốc thay thế cho tàu cao tốc;</li> <li>Thông qua việc chọn Công ty Kaibouk Shipyard (M) SDN.BHD là đơn vị thực hiện đóng phà cao tốc thay thế cho tàu cao tốc giai đoạn 01.</li> </ul>
14	11/2019/NQ-HĐQT	17/12/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thông qua nội dung cơ bản của Hợp đồng đóng phà cao tốc thay thế cho tàu cao tốc.</li> </ul>

### 2.2.3. Thù lao hoạt động của Hội đồng quản trị

(ĐVT: 1.000 đồng)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao	Tổng Lương	Tổng Thưởng	Tổng thu nhập
<b>Hội đồng quản trị</b>						
1	Hà Nguyệt Nhi	Chủ tịch HĐQT	221.760	259.068	34.542	515.370
2	Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Phó CT HĐQT	158.400	287.150	98.109	543.659
3	Puan Kwong Siing	TV HĐQT	95.040	1.097.815	186.480	1.379.335
4	Nguyễn Thị Hoa Lệ	TV HĐQT	95.040	-	-	95.040
5	Tăng Siêu Tâm	TV HĐQT	95.040	-	-	95.040
6	La Xuân Đào	TV HĐQT	95.040	-	-	95.040
7	Phan Hồng Phúc	TV HĐQT	95.040	-	-	95.040
<b>Tổng</b>			<b>855.360</b>	<b>1.644.033</b>	<b>319.131</b>	<b>2.818.525</b>

### 3. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm qua, Hội đồng quản trị ghi nhận quyết tâm của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ điều hành khi theo dõi sát sao diễn biến của tình hình cạnh tranh để đón đầu, nhắc nhở cùng đưa ra phương án kinh doanh phù hợp, kịp thời; đồng thời, chủ động nghiên cứu, khảo sát xu hướng thị trường để đề xuất các đề án đầu tư, kinh doanh cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định các định hướng và chiến lược kinh doanh cho Công ty.



Kết quả kinh doanh của Công ty năm qua chưa đạt được như kế hoạch kỳ vọng, các khó khăn hệ thống vẫn còn tác động trực tiếp đến giá vốn cung cấp dịch vụ và gây nhiều hạn chế trong việc triển khai kế hoạch hoạt động của đội tàu. Mặt khác, các tuyến tàu mới chưa đạt được hiệu quả kinh doanh như mong muốn nhưng chi phí khấu hao các phương tiện đã bắt đầu tăng so với cùng kỳ, đây là bài toán khó cần Ban Tổng Giám đốc phải có đáp án trong thời gian tới. Hội đồng quản trị thực sự ghi nhận những giá trị mà các thành viên Ban Tổng Giám đốc đã công hiến cho Công ty trong năm 2019 nhưng trong tương lai những yếu tố khó khăn thách thức sẽ càng nhiều hơn, Hội đồng quản trị muốn các thành viên điều hành có thể giữ vững được hiệu quả trong những hoạt động là thế mạnh của Công ty và nhanh chóng ứng phó với các thay đổi của thị trường; từ đó, gặt hái được hiệu quả từ chiến lược kinh doanh mà Công ty đang theo đuổi.

#### **4. BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

Định kỳ 06 tháng và năm, các báo cáo tình hình quản trị Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang đều được lập đúng quy định và công bố thông tin kịp thời. Báo cáo tình hình quản trị năm 2019 hiện đã được công bố thông tin và đăng tải tại chuyên mục Quan hệ cổ đông của Công ty.

Đối với việc thực hiện quy định về quản trị công ty, hiện Hội đồng quản trị Công ty bao gồm 07 thành viên, trong đó có 02 thành viên độc lập. Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Công văn số 325/SGDHCM-NY ngày 06/03/2020 để nhắc nhở về việc Công ty chưa đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập theo quy định tại khoản 5 Điều 13 Nghị định 71/2017/NĐ-CP. Hội đồng quản trị đang tìm cách khắc phục tình trạng này và sẽ báo cáo tới cổ đông khi có được giải pháp thích hợp để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

#### **5. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020**

Năm 2020, bên cạnh các khó khăn hiện hữu thì diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 đã và đang tạo ra những tác động lớn gây nhiều hệ lụy cho nền kinh tế Việt Nam nói chung và ngành du lịch nói riêng. Các hoạt động cung cấp dịch vụ cho người dân, khách du lịch tại Phú Quốc và các địa điểm du lịch khác tại Việt Nam đang bị hạn chế, thậm chí dịch vụ vận chuyển trên các tuyến đang hoạt động cũng phải tạm ngưng một thời gian theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhằm đảm bảo sự an toàn cho xã hội trước tình hình dịch bệnh ngày càng leo thang như hiện nay; do đó, Công ty sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong thời gian dịch bệnh này khi nhu cầu di chuyển của hành khách giảm và việc tuân thủ các quy định về giãn cách xã hội. Tuy nhiên, đây cũng sẽ là cơ hội hiếm có để đánh giá khách quan toàn bộ hoạt động, khả năng chống chịu và tình hình tài chính của các công ty cùng ngành khác.

Hiện, Chính phủ đang chủ động triển khai các biện pháp chống dịch hiệu quả, giảm thiệt hại đến mức thấp nhất để có thể duy trì và phục hồi lại sự vận hành trơn tru của nền kinh tế. Khó khăn trong ngắn hạn rồi cũng qua, Công ty luôn trong tâm thế chủ động ứng phó để vượt qua trở ngại và tiếp tục thực hiện các kế hoạch, mục tiêu đề ra cho thời gian tới. Qua thực tiễn hoạt động và nghiên cứu, khảo sát thị trường, nhu cầu, thị hiếu của khách hàng, Hội đồng quản trị cho rằng, cần phải có bước đột phá mới mà các phương tiện chuyên chở hiện nay chưa đáp ứng được hết các yếu tố như tốc độ, tiện nghi, khả năng vận chuyển đa dạng từ



hành khách, xe máy, ô tô và hàng hóa; đặc biệt phải phù hợp với điều kiện bến bãi còn rất hạn chế như hiện nay. Đó chính là lý do, Công ty lựa chọn mô hình phà cao tốc mới thay thế tàu cao tốc cho các tuyến chiến lược luôn chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu doanh thu và lợi nhuận. Bên cạnh việc thử nghiệm loại phương tiện mới, Công ty sẽ tiến hành hiện đại, tinh giản hệ thống phân phối dịch vụ thông qua việc đẩy mạnh hệ thống đặt vé trực tuyến qua website, mobile app, quản lý hiệu quả dòng tiền, tiết giảm chi phí; đồng thời vẫn tiếp tục các công tác đang triển khai như nâng cao chất lượng dịch vụ, đẩy mạnh quảng bá và đầu tư đúng mục cho các dịch vụ phụ trợ như xe trung chuyển, hậu cần cảng và bến bãi, mở rộng thị trường khai thác.

### Kế hoạch chi tiết

(ĐVT: đồng)

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	KH 2020/ TH 2019
Vốn điều lệ (đồng)	633.317.350.000	633.317.350.000	100,00%
Doanh thu thuần (đồng)	452.143.044.739	353.493.038.807	78,2%
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	101.100.416.328	30.846.665.437	30,5%
Cổ tức (%) (*)	10%	10%	-

(\*) Mức cổ tức này được chi trả theo kết quả phân phối lợi nhuận được ĐHCĐ Công ty thông qua cho năm tài chính 2019 và dự kiến kế hoạch cho năm tài chính 2020.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua tài liệu này.

**Trân trọng !**

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**HÀ NGUYỆT NHI**



Kiên Giang, ngày 15 tháng 06 năm 2020

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

Ban Tổng Giám đốc Công ty xin báo cáo về kết quả hoạt động trong năm 2019 và định hướng cho năm 2020 như sau:

### 1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	% TH 2019/TH 2018	% TH/KH 2019
Doanh thu thuần	Triệu đồng	442.468	533.366	452.143	102,19%	84,77%
Lợi nhuận từ HĐKD	Triệu đồng	137.490	154.201	105.307	76,59%	68,29%
Lợi nhuận khác	Triệu đồng	955	706	1.316	137,80%	186,40%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	138.445	154.907	106.623	77,01%	68,83%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	133.452	143.289	101.100	75,76%	70,56%
EPS	Đồng	2.107	2.262	1.596	75,75%	70,56%

Năm 2019, hoạt động kinh doanh của Công ty tiếp tục diễn ra với nhiều khó khăn và thử thách. So với năm trước, Công ty đã khai thác thêm tuyến mới Phú Quốc - Nam Du vào tháng 12 năm 2019, nâng tổng số tuyến khai thác hiện nay lên thành 06 tuyến. Tuyến mới này được kỳ vọng sẽ là tuyến tàu tiếp chuyển đáp ứng tốt nhu cầu đi lại của người dân, khách du lịch trong nước và quốc tế, làm rút ngắn được khoảng 1/3 thời gian di chuyển so với hướng đi trước đây phải đến Rạch Giá sau đó hành khách mới có thể ra Nam Du. Số lượng tàu khai thác trong năm duy trì với 16 tàu và 02 phà để cung cấp dịch vụ vận chuyển hành khách và hàng hóa theo tuyến cố định.

Kết quả hoạt động kinh doanh cho thấy, năm 2019 Công ty chỉ đạt 84,77% kế hoạch doanh thu với giá trị là 452,1 tỷ đồng. Mặc dù doanh thu thuần tăng nhẹ 2,19% so với năm trước nhưng giá vốn cung cấp dịch vụ trong năm cũng đã tăng đáng kể do gia tăng tiêu thụ dầu DO, tăng chi phí nhân công do cạnh tranh nhân sự làm biên lợi nhuận của Công ty giảm đi hơn 7%; trong đó, chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 70,56% kế hoạch năm, giảm 24,24% so với năm trước đạt giá trị 101,1 tỷ đồng.

**Thuận lợi đối với Công ty:**



Công ty vẫn giữ vững được vị thế dẫn đầu với các thế mạnh vốn có. Công ty có nguồn lực tài chính vững mạnh, không sử dụng vốn vay nên không chịu áp lực của lãi suất vay. Số lượng tàu nhiều, đa dạng đáp ứng được các nhu cầu khác nhau của khách hàng, có thể chủ động trong việc bố trí tàu hoạt động và thay thế ngay khi tàu có sự cố hư hỏng không thể tiếp tục hoạt động. Trong những năm gần đây, Công ty liên tục đưa vào khai thác các tuyến tàu mới Sóc Trăng - Côn Đảo, Phan Thiết - Phú Quý, Phú Quốc - Nam Du; qua đó, góp phần đa dạng cơ cấu doanh thu, tạo ra nhiều sự lựa chọn và khai thác tốt nhu cầu đi lại của hành khách.

Phương tiện của Công ty được tối ưu về tiêu hao nhiên liệu, đặc tính kỹ thuật phù hợp vùng biển khai thác nhằm giảm thiểu các rủi ro trong quá trình vận hành khai thác; đồng thời, cơ cấu tổ chức, vận hành đơn giản, gọn nhẹ, các chi phí hoạt động được kiểm soát chặt chẽ làm giảm chi phí cho Công ty.

Nguồn nhân lực hiện có của Công ty chứa nhiều ưu điểm như độ tuổi trung bình trẻ, năng động, am hiểu vùng biển khai thác, dày dặn kinh nghiệm công tác, có chuyên môn cao, làm chủ công nghệ, không chỉ vận hành khai thác mà còn có thể sửa chữa, xử lý các sự cố phát sinh một cách chủ động và độc lập, có tâm huyết cùng công ty hợp tác lâu dài.

#### **Một số khó khăn hiện nay Công ty phải đối diện như sau:**

Thứ nhất, số lượng các nhân sự quản lý chuyên trách trên tàu còn hạn chế và tình trạng khan hiếm lao động đã ảnh hưởng nhiều đến công tác tổ chức triển khai cung cấp dịch vụ vận tải của Công ty. Trước tình hình đó, để có thể thu hút và giữ chân người lao động, Ban Lãnh đạo đã tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của nhân viên qua các buổi đối thoại để đưa ra các chính sách đãi ngộ phù hợp như điều chỉnh lương và các phúc lợi khác.

Thứ hai, những thay đổi của các chính sách và các quy định điều chỉnh hoạt động của Công ty có sự thay đổi làm cho kế hoạch khai thác các tuyến cũng phải điều chỉnh để đáp ứng các quy định mới. Công tác đăng kiểm ngày càng được quản lý gắt gao, nghiêm khắc hơn làm tăng chi phí bảo trì, bảo dưỡng cũng như chi phí mua sắm thiết bị.

Thứ ba, các yếu tố về bến bãi hoạt động, khu vực hậu cần vẫn còn nhiều hạn chế. Cảng Bãi Vòng (Phú Quốc) và Rạch Giá hiện đã quá tải bởi sự gia tăng quá nhanh về phương tiện và chưa được quan tâm đầu tư đúng mức làm cho phà cao tốc tuyến Rạch Giá - Phú Quốc chưa được khai thác đúng như kế hoạch và các tàu đang hoạt động cũng phải di dời thường xuyên và liên tục gây tiêu hao nhiên liệu cao hơn định mức. Kế hoạch khai thác đội tàu và các phương án tăng/giảm chuyển vận tải cũng gặp khó khăn hơn khi không còn khung giờ trống để thực hiện, các cơ quan quản lý chuyên môn cũng siết chặt hơn trước. Hiện nay, Bình Thuận, Sóc Trăng chưa có nhà máy bảo trì phù hợp nên Công ty phải đưa tàu về bảo dưỡng định kỳ hàng năm tại Tp. HCM và Cần Thơ làm phát sinh nhiều chi phí quản lý, chi phí nhân sự và các chi phí nhiên liệu.

Thứ tư, thời tiết và thủy triều diễn biến bất thường: tháng 08 vừa qua, Phú Quốc có mưa lớn làm nhiều khu vực bị ngập sâu và chia cắt hoàn toàn trong nhiều ngày, khách hàng hủy vé nhiều không sử dụng dịch vụ làm ảnh hưởng lớn đến doanh thu. Bên cạnh đó, hiện tượng thủy triều dao động không đảm bảo an toàn cho tàu rời bến cũng ảnh hưởng đến mật độ và tần suất khai thác dịch vụ của Công ty tại tuyến Phan Thiết - Phú Quý.



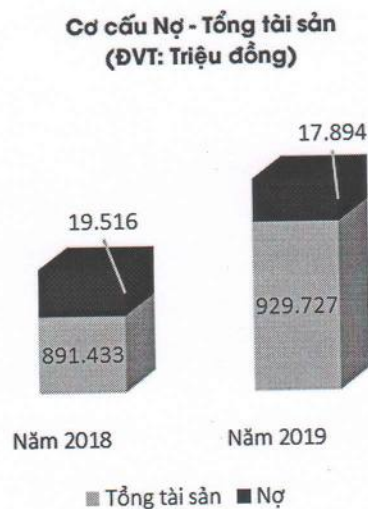
## 2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### 2.1. Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	%Tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	320.025	291.450	-8,93%
Tài sản dài hạn	Triệu đồng	571.408	638.277	11,70%
Tổng tài sản	Triệu đồng	891.433	929.727	4,30%
Vòng quay tài sản	Vòng	0,52	0,5	-
Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	14,97%	10,87%	-

Tổng tài sản năm 2019 tăng 4,30% so với năm trước đạt mức 929,7 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu của sự tăng trưởng này là do sự tăng mạnh của tài sản dài hạn 11,7% đạt 638,3 tỷ đồng, cụ thể là khoản mục tài sản cố định khi Công ty đã liên tục đầu tư thêm tàu và phà mới để phục vụ cho kế hoạch phát triển kinh doanh của mình. Trong khi đó, tuy tài sản ngắn hạn có sự sụt giảm so với năm trước 8,93% duy trì tại mức 291,5 tỷ đồng nhưng nguyên nhân là do khoản đầu tư tài chính là tiền gửi có kỳ hạn của Công ty được điều chuyển từ chỉ tiêu đầu tư tài chính ngắn hạn sang chỉ tiêu đầu tư tài chính dài hạn số tiền khoảng 35 tỷ đồng.

Hiệu suất sử dụng tài sản năm 2019 giảm nhẹ so với năm trước, vòng quay tài sản năm nay đạt mức 0,5 vòng; điều này có thể lý giải bởi sự tăng lên đáng kể của tổng tài sản trong năm qua với giá trị lớn, trong khi doanh thu thuần chỉ tăng trưởng nhẹ so với kỳ trước. Chỉ tiêu khả năng sinh lời từ tổng tài sản cũng có sự sụt giảm đáng kể từ 14,97% còn 10,87%, do kết quả kinh doanh chỉ đạt mức lợi nhuận sau thuế 101,1 tỷ đồng, số này đã giảm đến 24,24% so với năm trước, trong khi tổng tài sản lại tăng 4,30%.

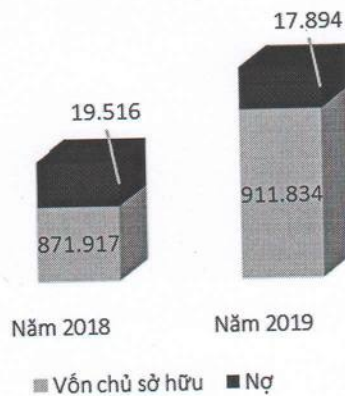




## 2.2. Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	% Tăng/giảm
Nợ ngắn hạn	Triệu đồng	19.516	17.894	-8,31%
Nợ dài hạn	Triệu đồng	-	-	-
Tổng nợ	Triệu đồng	19.516	17.894	-8,31%
Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	871.917	911.834	4,58%
Tổng nguồn vốn	Triệu đồng	891.433	929.727	4,30%

Cơ cấu Nợ - Vốn chủ sở hữu  
(ĐVT: Triệu đồng)



Công ty tiếp tục không sử dụng nợ vay dài hạn nên tổng nợ chính là số liệu của nợ ngắn hạn, khoản này trong năm qua có sự sụt giảm so với năm trước đến 8,31% đạt mức 17,9 tỷ đồng do các khoản thuế cuối kỳ giảm và Công ty cũng đã sử dụng quỹ khen thưởng phúc lợi chi cho người lao động. Ngược lại với diễn biến của nợ phải trả, vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm cuối năm đã tăng 4,58% so với năm 2018, đạt mức 911,8 tỷ đồng do tiếp tục ghi nhận thêm lợi nhuận từ hoạt động của Công ty.

## 3. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

Năm 2020 được dự đoán sẽ có nhiều khó khăn, thử thách hơn so với năm vừa qua do những hệ quả tất yếu của tình hình dịch bệnh Covid-19 có khả năng kéo theo sự suy giảm cho nền kinh tế, cùng với đó thì quá trình cạnh tranh với các doanh nghiệp cùng ngành khác vẫn đang diễn ra hết sức khốc liệt. Trước bối cảnh đó, Công ty vẫn tiếp tục bám sát các mục tiêu kinh doanh và chiến lược trung - dài hạn của mình để đưa ra các kế hoạch triển khai cụ thể:

### Nhân sự:

- Tăng cường công tác đào tạo, hướng đến sự chuyên nghiệp trong phục vụ hành khách và an toàn phương tiện;



- Ban hành một số chính sách giữ chân, thu hút người lao động, đặc biệt đối với các lao động là thuyền viên có kinh nghiệm lâu năm và có trình độ chuyên môn giỏi trong ngành vốn luôn trong tình trạng khan hiếm.

#### **Tài chính:**

- Lập kế hoạch, giám sát và kiểm soát dòng tiền;
- Quản lý và kiểm soát chi tiết các khoản phải chi, giảm thiểu việc sử dụng các chi phí chưa hợp lý;
- Tìm giải pháp giảm giá thành các chi phí đầu vào nhưng vẫn đảm bảo chất lượng dịch vụ cung ứng bằng việc chọn đúng đối tác;
- Tối ưu quy trình quản lý hàng hóa đầu vào (vật dụng, trang thiết bị, linh kiện) và hàng tồn kho để tối ưu việc sử dụng dòng tiền và giảm chi phí quản lý không cần thiết.

#### **Hoạt động khai thác tàu:**

- Sắp xếp lịch hoạt động theo nhu cầu hành khách, cắt giảm một số chuyến có tỉ lệ lấp đầy thấp;
- Đàm phán với các đơn vị bến bãi bố trí vị trí neo đậu thích hợp, giảm sự di chuyển nơi neo đậu nhằm giảm chi phí nhiên liệu tiêu hao trong thời gian không khai thác;
- Phân bổ lại hoạt động của xe trung chuyển theo nguyên tắc đảm bảo khả năng cung ứng dịch vụ nhưng với chi phí tối ưu nhất;
- Nghiên cứu các giải pháp để chất lượng dịch vụ khách hàng được đồng đều ở các tuyến.

#### **Hoạt động marketing:**

- Thiết lập mạng lưới liên kết đối tác, chuẩn hóa và triển khai đều đặn quy trình và hoạt động chăm sóc hệ thống đối tác, đại lý...;
- Đẩy mạnh hiệu quả các hoạt động truyền thông từ kênh có sẵn như trang web và fanpage của Công ty cùng với tăng cường công tác liên kết báo chí và các kênh truyền thông trực tuyến, từ đó cung cấp thêm nhiều thông tin tích cực, đẩy mạnh hiệu quả hiển thị thương hiệu trên các kênh truyền thông hiện đại, giúp khách hàng có thể dễ dàng nhận dạng thương hiệu, chuẩn hóa hình tượng; đồng thời, đưa ra các giá trị thật để đạt được sự chuyên nghiệp và hiện đại trong định hình thương hiệu, gia tăng mức độ TIN và CẢM MẾN đối với thương hiệu Superdong trong khách hàng;
- Nghiên cứu bổ sung thêm một số dịch vụ nhằm tối ưu tiện ích cho khách hàng như: triển khai vận hành tổng đài chăm sóc khách hàng, mobile app...;
- Xây dựng chương trình chăm sóc khách hàng ổn định, đều đặn hơn, kết hợp với một số đối tác để cung cấp thêm nhiều quyền lợi cho hành khách, thực hiện các chương trình khuyến mãi thúc đẩy doanh số.

#### **Công tác quản lý:**

- Hoạch định chiến lược một cách khoa học, chi tiết;



- Tổ chức, phân công công việc cho mỗi nhân viên, mỗi bộ phận, phòng ban theo năng lực một cách hợp lý và hiệu quả nhất;
- Xây dựng các chính sách giúp kiểm soát năng suất làm việc của mỗi nhân viên, mỗi bộ phận, phòng ban;
- Hoàn thiện hệ thống quản lý trực tuyến, giảm các chi phí quản lý không cần thiết.

**Công tác cộng đồng:** Xây dựng độ cảm mến và gắn bó thương hiệu thông qua trách nhiệm với cộng đồng, cụ thể là các chương trình hướng đến việc bảo vệ môi trường; đóng góp và hỗ trợ địa phương bị thiên tai hoặc người dân gặp khó khăn,...

**Trân trọng !**

**TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**PUAN KWONG SIING**

KIANG - 83



Kiên Giang, ngày 12 tháng 6 năm 2020

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang hiện hành.

Trong năm 2019, Ban Kiểm toán nội bộ đã thực hiện các công việc theo các chức năng, nhiệm vụ được giao và xin báo cáo tới Đại hội một số các nội dung chính sau:

### I. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019

#### 1. Các cuộc họp và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm toán nội bộ

STT	Số	Ngày	Nội dung
1	01/2019/BC-KTNB	30/06/2019	<ul style="list-style-type: none"><li>• Kế hoạch làm việc với công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên;</li><li>• Giám sát hoạt động chi trả cổ tức.</li></ul>
2	01/2019/BC-KTNB	31/12/2019	<ul style="list-style-type: none"><li>• Tổng kết hoạt động năm 2019 của BKTNB;</li><li>• Chương trình hoạt động 2020;</li><li>• Lập Báo cáo Ban Kiểm toán nội bộ để báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.</li></ul>

Công ty luôn tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định pháp luật và quy định nội bộ về quản trị công ty; đồng thời, lựa chọn các thông lệ tốt, phù hợp để áp dụng nhằm mang lại hiệu quả hoạt động cho doanh nghiệp. Trước bối cảnh cạnh tranh gay gắt tại các địa bàn đang hoạt động, Công ty cần chú trọng tới việc hoàn thiện và triển khai thực hiện nghiêm túc hệ thống các quy định, quy trình về quản trị nội bộ nhằm quản lý, tiết giảm chi phí, nâng cao chất lượng dịch vụ cũng như việc sử dụng hiệu quả tài sản, qua đó, tối ưu hóa lợi nhuận cho Công ty.

#### 2. Kết quả thẩm tra tình hình tài chính Công ty năm 2019

Năm 2019, công tác kế toán như ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán, báo cáo tài chính đã phản ánh được trung thực tình hình tài chính của Công ty. Sức khỏe tài chính của





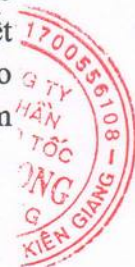
Công ty ổn định, không có các khoản nợ dài hạn, tổng tài sản được tích lũy ngày càng tăng theo thời gian, đạt mức 929,8 tỷ đồng.

### 3. Tình hình tuân thủ pháp luật của Công ty và công tác quản lý của Ban Tổng Giám đốc năm 2019

Ban Tổng Giám đốc đã chủ động triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và thực thi tốt chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty; đồng thời, đã tổ chức thực hiện nội dung các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, kịp thời đưa ra các đề xuất, kiến nghị nhằm tham mưu, hỗ trợ cho Hội đồng quản trị thực hiện các chức năng, nhiệm vụ do cổ đông giao phó.

### 4. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm toán nội bộ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc cũng đồng thời là Thành viên HĐQT nên việc thực hiện các chủ trương hoạt động đều thống nhất về quan điểm và hành động. Ban Kiểm toán nội bộ tham gia các cuộc họp của HĐQT và đưa ra các ý kiến dựa trên chuyên môn của mình để góp ý cho cách quyết định của HĐQT. Ngoài ra, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm toán nội bộ thường xuyên trao đổi các ý kiến trong quá trình hoạt động để điều chỉnh các vấn đề chưa hợp lý về mặt kiểm soát hoạt động cũng như các công tác về tài chính.



## II. THÙ LAO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

(ĐVT: đồng)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao
1	Ông Phan Hồng Phúc	Trưởng ban	158.400.000

Trân trọng !

TM. BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

TRƯỞNG BAN

  
PHAN HỒNG PHÚC



Kiên Giang, ngày 15 tháng 06 năm 2020

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 được thông qua ngày 26/04/2019.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau đây:

### **Vấn đề 1: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019**

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 14 Điều lệ CTCP Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty. Hội đồng quản trị CTCP Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang kính trình ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

### **Vấn đề 2: Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020**

#### **2.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2019 với các chỉ tiêu chính:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	TH/KH
1	Vốn điều lệ (triệu đồng)	633.325	633.317	99,99%
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	533.366	452.143	84,77%
	Tăng trưởng Doanh thu thuần (%)	20,17%	2,19%	-
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	143.289	101.100	70,56%
	Tăng trưởng Lợi nhuận sau thuế (%)	11,84%	-22,34%	-
4	Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần (%)	26,87%	22,36%	-



STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	TH/KH
5	Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ (%)	22,63%	15,96%	-
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ (%) (*)	20%	10%	-

(\*) Mức cổ tức này được chi trả theo kết quả phân phối lợi nhuận được ĐHĐCĐ Công ty thông qua cho năm tài chính 2019.

## 2.2. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2020

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2019, thực trạng kinh doanh trong thời gian tới như đã trình bày ở Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án hoạt động kinh doanh năm 2020 như sau:

STT	Chỉ tiêu	TH Năm 2019	KH Năm 2020
1	Vốn điều lệ (triệu đồng)	633.317	633.317
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	452.143	353.493
	Tăng trưởng Doanh thu thuần (%)	2,19%	-21,81%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	101.100	30.847
	Tăng trưởng Lợi nhuận sau thuế (%)	-22,34%	-69,49%
4	Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần (%)	22,63%	8,73%
5	Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ (%)	15,96%	4,87%
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ (%) (*)	10%	10%

(\*) Mức cổ tức này được chi trả theo kết quả phân phối lợi nhuận được ĐHĐCĐ Công ty thông qua cho năm tài chính 2019 và dự kiến kế hoạch cho năm tài chính 2020.

## **Vấn đề 3: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020**

### 3.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

Hội đồng quản trị đề trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

(ĐVT: Triệu đồng)

Nội dung	Thuyết minh	Cách tính	Số tiền
<b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</b>			
Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2019	1		101.100
LNST chưa phân phối của các năm trước	2		157.121
Tổng LNST chưa phân phối tại 31/12/2019	3	= (1)+(2)	258.221



Nội dung	Thuyết minh	Cách tính	Số tiền
Trích lập các quỹ	4		-
<b>Phân phối lợi nhuận năm 2019</b>			
Trả cổ tức bằng tiền mặt 10% (*)	5	= VĐL*10%	63.332
<b>Lợi nhuận chưa phân phối còn lại</b>	6	= (3)-(5)	194.889

(\*) Trả cổ tức bằng tiền mặt: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông theo quy định.

### 3.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020

Theo kế hoạch, lợi nhuận sau thuế năm 2020 của Công ty là 30,85 tỷ đồng. Công ty dự kiến sẽ dùng nguồn lợi nhuận này tiếp tục chia cổ tức với tỷ lệ bằng 10% vốn điều lệ tại thời điểm chi trả. Hình thức và thời điểm chi trả cổ tức năm 2020 sẽ được trình và quyết định tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

### **Vấn đề 4: Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm toán nội bộ năm 2019 và kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020.**

Hội đồng quản trị báo cáo về thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm toán nội bộ trong năm 2019 và kiến nghị tổng mức thù lao, kinh phí hoạt động của HĐQT cho năm 2020 như sau:

#### 4.1. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện năm 2019

(ĐVT: đồng/năm)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao
<b>Hội đồng quản trị</b>			
1	Bà Hà Nguyệt Nhi	Chủ tịch HĐQT	221.760.000
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Phó CT HĐQT	158.400.000
3	Ông Puan Kwong Siing	TV HĐQT	95.040.000
4	Bà Nguyễn Thị Hoa Lệ	TV HĐQT	95.040.000
5	Ông Tăng Siêu Tâm	TV HĐQT	95.040.000
6	Bà La Xuân Đào	TV HĐQT	95.040.000
7	Ông Phan Hồng Phúc	TV HĐQT	95.040.000
<b>Tổng</b>			<b>855.360.000</b>
<b>Ban Kiểm toán nội bộ</b>			
1	Ông Phan Hồng Phúc	Trưởng ban	158.400.000

#### 4.2. Kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020

1700  
 CÔNG TY  
 HẠN  
 TỐC  
 CÔNG  
 IG  
 KIẾN



Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua tổng kinh phí hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2020 sẽ tương đương như năm 2019, tối đa không quá 1,1 tỷ đồng. Sau đó, Hội đồng quản trị sẽ phân phối lại theo sự đóng góp của mỗi thành viên cho Công ty, đảm bảo phù hợp với Điều lệ và các quy định hiện hành.

**Vấn đề 5: Lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2020**

Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Công ty trong năm tài chính 2020.

**Hội đồng quản trị trân trọng kính trình Đại hội !.**

**T.M-HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**HÀ NGUYỆT NHI**

8108 - KIÊN GIANG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2020

**DỰ THẢO**

**BIÊN BẢN HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**Tên doanh nghiệp** : Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang  
**Mã số doanh nghiệp** : 1700556108  
**Địa chỉ trụ sở chính** : Số 10, Đường 30/4, TT Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang  
**Điện thoại** : 0297 3 980 111  
**Fax** : 0297 3 846 180  
**Thời gian tổ chức** : 08h30 giờ, ngày 26 tháng 06 năm 2020  
**Địa điểm tổ chức** : Khách sạn 5 sao Windsor Plaza – Số 18 An Dương Vương, Quận 5, Tp.Hồ Chí Minh.

**PHẦN 1  
GIỚI THIỆU - KHAI MẠC CUỘC HỌP**

**1.1 BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU**

Thành phần Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu

- Ông/Bà: .....
- Ông/Bà: .....
- Ông/Bà: .....

Nội dung báo cáo

- Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày .../.../2020, sở hữu **63.331.735** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang.
- Số lượng đại biểu tham dự Đại hội gồm ..... cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho ..... cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm ..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.



## 1.2 THÔNG QUA QUY CHẾ LÀM VIỆC

Đại hội thông qua Quy chế làm việc với tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

## 1.3 GIỚI THIỆU ĐOÀN CHỦ TỊCH, THƯ KÝ ĐẠI HỘI VÀ BAN KIỂM PHIẾU

### Chủ tịch Đoàn

- Bà Hà Nguyệt Nhi - Chủ tịch Đoàn – Chủ tọa Đại hội
- Bà Nguyễn Thị Kim Hồng - Thành viên Đoàn chủ tịch
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung - Thành viên Đoàn chủ tịch

### Thư ký

- Bà Thư ký Đại hội

### Ban Kiểm phiếu

- Ông/ Bà ... Trưởng Ban Kiểm phiếu
- Ông/ Bà ... Thành viên Ban Kiểm phiếu
- Ông/ Bà ... Thành viên Ban Kiểm phiếu

Đại hội thông qua Danh sách Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội và Ban Kiểm Phiếu như trên với tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

## 1.4 GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Bà Hà Nguyệt Nhi – Chủ tọa cuộc họp đọc chương trình Đại hội.

Đại hội thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

## PHẦN 2

### NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày những nội dung sau:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị

Người trình bày: ..... – Chức vụ: .....

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

Người trình bày: ..... – Chức vụ: .....

- Báo cáo của Ban Kiểm toán nội bộ

Người trình bày: Ông Phan Hồng Phúc – Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ.

- Báo cáo tài chính kiểm toán 2019:

Người trình bày: Bà Bùi Thị Hồng Đào – Chức vụ: Kế toán trưởng

• **Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020**

Người trình bày: ..... – Chức vụ: .....

• **Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020**

Người trình bày: ..... – Chức vụ: .....

• **Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm toán nội bộ năm 2019 và kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020**

Người trình bày: ..... – Chức vụ: .....

• **Lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020**

Người trình bày: ..... – Chức vụ: .....

**PHẦN 3  
THẢO LUẬN**

Sau khi nghe Ban Lãnh đạo Công ty trình bày các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông, các Đại biểu đã nêu các câu hỏi sau:

1 .....

.....

.....

2 .....

.....

.....

3 .....

.....

.....

Bà Hà Nguyệt Nhi – Chủ tọa cuộc họp cùng Đoàn chủ tọa đã giải đáp các câu hỏi của cổ đông như sau:

1 .....

.....

.....

2 .....

.....

.....

3 .....

.....

.....



## PHẦN 4 CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

### **Vấn đề 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị**

➤ **Kết quả biểu quyết**

<b>Số phiếu hợp lệ:</b>	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ: ..... %
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần: .....	- Tỷ lệ: .....%
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần: .....	- Tỷ lệ: .....%
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần: .....	- Tỷ lệ: .....%
<b>Số phiếu không hợp lệ:</b>	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ: ..... %

Như vậy, Báo cáo của Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

### **Vấn đề 2: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc**

➤ **Kết quả biểu quyết**

<b>Số phiếu hợp lệ:</b>	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ: ..... %
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần: .....	- Tỷ lệ: .....%
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần: .....	- Tỷ lệ: .....%
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần: .....	- Tỷ lệ: .....%
<b>Số phiếu không hợp lệ:</b>	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ: ..... %

Như vậy, Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

### **Vấn đề 3: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm toán nội bộ**

➤ **Kết quả biểu quyết**

<b>Số phiếu hợp lệ:</b>	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ: ..... %
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần: .....	- Tỷ lệ: .....%
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần: .....	- Tỷ lệ: .....%
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần: .....	- Tỷ lệ: .....%
<b>Số phiếu không hợp lệ:</b>	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ: ..... %

Như vậy, Báo cáo của Ban Kiểm toán nội bộ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

### **Vấn đề 4: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020**

➤ **Kết quả biểu quyết**

<b>Số phiếu hợp lệ:</b>	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ: ..... %
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần: .....	- Tỷ lệ: .....%
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần: .....	- Tỷ lệ: .....%
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần: .....	- Tỷ lệ: .....%
<b>Số phiếu không hợp lệ:</b>	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ: ..... %

Như vậy, vấn đề 4 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Vấn đề 5: Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020**

**5.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019**

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	TH/KH
1	Vốn điều lệ (triệu đồng)	633.325	633.317	99,99%
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	533.366	452.143	84,77%
	Tăng trưởng Doanh thu thuần (%)	20,17%	2,19%	-
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	143.289	101.100	70,56%
	Tăng trưởng Lợi nhuận sau thuế (%)	11,84%	-22,34%	-
4	Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần (%)	26,87%	22,36%	-
5	Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ (%)	22,63%	15,96%	-
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ (%) (*)	20%	10%	-

(\*) Mức cổ tức này được chi trả theo kết quả phân phối lợi nhuận được ĐHCĐ Công ty thông qua cho năm tài chính 2019.

**5.2. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2020**

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án hoạt động kinh doanh năm 2020 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	TH Năm 2019	KH Năm 2020
1	Vốn điều lệ (triệu đồng)	633.317	633.317
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	452.143	353.493
	Tăng trưởng Doanh thu thuần (%)	2,19%	-21,81%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	101.100	30.847
	Tăng trưởng Lợi nhuận sau thuế (%)	-22,34%	-69,49%
4	Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần (%)	22,63%	8,73%
5	Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ (%)	15,96%	4,87%
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ (%) (*)	10%	10%

(\*) Mức cổ tức này được chi trả theo kết quả phân phối lợi nhuận được ĐHCĐ Công ty thông qua cho năm tài chính 2019 và dự kiến kế hoạch cho năm tài chính 2020.

➤ **Kết quả biểu quyết**

**Số phiếu hợp lệ:** - Số cổ phần: ..... - Tỷ lệ: ..... %  
 + Số phiếu tán thành: - Số cổ phần: ..... - Tỷ lệ: ..... %  
 + Số phiếu không tán thành: - Số cổ phần: ..... - Tỷ lệ: ..... %



+ Số phiếu không ý kiến: - Số cổ phần: ..... - Tỷ lệ: .....%  
**Số phiếu không hợp lệ:** - **Số cổ phần:** ..... - **Tỷ lệ:** .....%

Như vậy, vấn đề 5 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Vấn đề 6: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020**

**6.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019**

(ĐVT: Triệu đồng)

Nội dung	Thuyết minh	Cách tính	Số tiền
<b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</b>			
Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2019	1		101.100
LNST chưa phân phối của các năm trước	2		157.121
Tổng LNST chưa phân phối tại 31/12/2019	3	= (1)+(2)	258.221
<b>Trích lập các quỹ</b>	4		-
<b>Phân phối lợi nhuận năm 2019</b>			
Trả cổ tức bằng tiền mặt 10% (*)	5	= VDL*10%	63.332
<b>Lợi nhuận chưa phân phối còn lại</b>	6	= (3)-(5)	194.889

(\*) Trả cổ tức bằng tiền mặt: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông theo quy định.

**6.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020**

Theo kế hoạch, lợi nhuận sau thuế năm 2020 của Công ty là 30,85 tỷ đồng. Công ty dự kiến sẽ dùng nguồn lợi nhuận này tiếp tục chia cổ tức với tỷ lệ bằng 10% vốn điều lệ tại thời điểm chi trả. Hình thức và thời điểm chi trả cổ tức năm 2020 sẽ được trình và quyết định tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

**Kết quả biểu quyết**

**Số phiếu hợp lệ:** - **Số cổ phần:** ..... - **Tỷ lệ:** .....%  
 + Số phiếu tán thành: - Số cổ phần: ..... - Tỷ lệ: .....%  
 + Số phiếu không tán thành: - Số cổ phần: ..... - Tỷ lệ: .....%  
 + Số phiếu không ý kiến: - Số cổ phần: ..... - Tỷ lệ: .....%  
**Số phiếu không hợp lệ:** - **Số cổ phần:** ..... - **Tỷ lệ:** .....%

Như vậy, vấn đề 6 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Vấn đề 7: Thông qua Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm toán nội bộ năm 2019 và kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020**

**7.1. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện năm 2019**

(ĐVT: đồng/năm)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao
<b>Hội đồng quản trị</b>			
1	Bà Hà Nguyệt Nhi	Chủ tịch HĐQT	221.760.000
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Phó CT HĐQT	158.400.000
3	Ông Puan Kwong Siing	TV HĐQT	95.040.000
4	Bà Nguyễn Thị Hoa Lệ	TV HĐQT	95.040.000
5	Ông Tăng Siêu Tâm	TV HĐQT	95.040.000
6	Bà La Xuân Đào	TV HĐQT	95.040.000
7	Ông Phan Hồng Phúc	TV HĐQT	95.040.000
<b>Tổng</b>			<b>855.360.000</b>
<b>Ban Kiểm toán nội bộ</b>			
1	Ông Phan Hồng Phúc	Trưởng ban	158.400.000

## 7.2. Kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020

Tổng kinh phí hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2020 sẽ tương đương như năm 2019, tối đa không quá 1,1 tỷ đồng. Sau đó, Hội đồng quản trị sẽ phân phối lại theo sự đóng góp của mỗi thành viên cho Công ty, đảm bảo phù hợp với Điều lệ và các quy định hiện hành.

### ➤ Kết quả biểu quyết

<b>Số phiếu hợp lệ:</b>	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ: ..... %
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần: .....	- Tỷ lệ: .....%
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần: .....	- Tỷ lệ: .....%
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần: .....	- Tỷ lệ: .....%
<b>Số phiếu không hợp lệ:</b>	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ: ..... %

Như vậy, vấn đề 7 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

### **Vấn đề 8: Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán kiểm toán Báo cáo tài chính trong năm 2020**

Đại hội đồng cổ đông chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính trong năm 2020 theo quy định.

### ➤ Kết quả biểu quyết

<b>Số phiếu hợp lệ:</b>	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ: ..... %
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần: .....	- Tỷ lệ: .....%
+ Số phiếu không tán thành:	- Số cổ phần: .....	- Tỷ lệ: .....%
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần: .....	- Tỷ lệ: .....%



**Số phiếu không hợp lệ:**            - **Số cổ phần:**.....            - **Tỷ lệ:** ..... %

Như vậy, vấn đề 8 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**PHẦN 5**  
**THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP**

Thư ký Đại hội – Bà ..... đọc Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 với ..... % số phiếu tán thành.

Bà Hà Nguyệt Nhi – Chủ tọa Đại hội đọc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 với ..... % số phiếu tán thành.

Biên bản này được được lưu trữ tại Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang kết thúc vào lúc .... giờ ... phút ngày .../.../2020.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**HÀ NGUYỆT NHI**

Số: \_\_\_\_/2020/NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2020

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, ngày .... tháng ... năm 2020 của CTCP Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang.

Ngày .../.../2020, tại....., cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức với sự tham gia của ..... cổ đông sở hữu ..... cổ phần chiếm .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và Tờ trình, Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

**QUYẾT NGHỊ**

**Vấn đề 1 Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị**

Đại hội đã thông qua vấn đề 1 với số phiếu tán thành là ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Vấn đề 2: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc**

Đại hội đã thông qua vấn đề 2 với số phiếu tán thành là ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Vấn đề 3: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm toán nội bộ**

Đại hội đã thông qua vấn đề 3 với số phiếu tán thành là ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Vấn đề 4: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019**



Đại hội đã thông qua vấn đề 4 với số phiếu tán thành là ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Vấn đề 5: Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 như sau:**

**5.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019**

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	TH/KH
1	Vốn điều lệ (triệu đồng)	633.325	633.317	99,99%
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	533.366	452.143	84,77%
	Tăng trưởng Doanh thu thuần (%)	20,17%	2,19%	-
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	143.289	101.100	70,56%
	Tăng trưởng Lợi nhuận sau thuế (%)	11,84%	-22,34%	-
4	Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần (%)	26,87%	22,36%	-
5	Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ (%)	22,63%	15,96%	-
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ (%) (*)	20%	10%	-

(\*) Mức cổ tức này được chi trả theo kết quả phân phối lợi nhuận được ĐHĐCĐ Công ty thông qua cho năm tài chính 2019.

**5.2. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2020**

STT	Chỉ tiêu	TH Năm 2019	KH Năm 2020
1	Vốn điều lệ (triệu đồng)	633.317	633.317
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	452.143	353.493
	Tăng trưởng Doanh thu thuần (%)	2,19%	-21,81%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	101.100	30.847
	Tăng trưởng Lợi nhuận sau thuế (%)	-22,34%	-69,49%
4	Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần (%)	22,63%	8,73%
5	Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ (%)	15,96%	4,87%
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ (%) (*)	10%	10%

(\*) Mức cổ tức này được chi trả theo kết quả phân phối lợi nhuận được ĐHĐCĐ Công ty thông qua cho năm tài chính 2019 và dự kiến kế hoạch cho năm tài chính 2020.

Đại hội đã thông qua vấn đề 5 với số phiếu tán thành là ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Vấn đề 6:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

**6.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019**

(ĐVT: Triệu đồng)

Nội dung	Thuyết minh	Cách tính	Số tiền
<b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</b>			
Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2019	1		101.100
LNST chưa phân phối của các năm trước	2		157.121
Tổng LNST chưa phân phối tại 31/12/2019	3	= (1)+(2)	258.221
<b>Trích lập các quỹ</b>	4		-
<b>Phân phối lợi nhuận năm 2019</b>			
Trả cổ tức bằng tiền mặt 10% (*)	5	= VĐL*10%	63.332
<b>Lợi nhuận chưa phân phối còn lại</b>	6	= (3)-(5)	194.889

(\*) Trả cổ tức bằng tiền mặt: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông theo quy định.

**6.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020**

Theo kế hoạch, lợi nhuận sau thuế năm 2020 của Công ty là 30,85 tỷ đồng. Công ty dự kiến sẽ dùng nguồn lợi nhuận này tiếp tục chia cổ tức với tỷ lệ bằng 10% vốn điều lệ tại thời điểm chi trả. Hình thức và thời điểm chi trả cổ tức năm 2020 sẽ được trình và quyết định tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

Đại hội đã thông qua vấn đề 6 với số phiếu tán thành là ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Vấn đề 7:** Thông qua thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm toán nội bộ năm 2019 và kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 như sau:

**7.1. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện năm 2019**

(ĐVT: đồng/năm)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao
<b>Hội đồng quản trị</b>			
1	Bà Hà Nguyệt Nhi	Chủ tịch HĐQT	221.760.000
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Phó CT HĐQT	158.400.000
3	Ông Puan Kwong Siing	TV HĐQT	95.040.000
4	Bà Nguyễn Thị Hoa Lệ	TV HĐQT	95.040.000
5	Ông Tăng Siêu Tâm	TV HĐQT	95.040.000



STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao
6	Bà La Xuân Đào	TV HĐQT	95.040.000
7	Ông Phan Hồng Phúc	TV HĐQT	95.040.000
<b>Tổng</b>			<b>855.360.000</b>
<b>Ban Kiểm toán nội bộ</b>			
1	Ông Phan Hồng Phúc	Trưởng ban	158.400.000

## **7.2. Kế hoạch thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020**

Tổng kinh phí hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2020 sẽ tương đương như năm 2019, tối đa không quá 1,1 tỷ đồng. Sau đó, Hội đồng quản trị sẽ phân phối lại theo sự đóng góp của mỗi thành viên cho Công ty, đảm bảo phù hợp với Điều lệ và các quy định hiện hành.

*Đại hội đã thông qua vấn đề 7 với số phiếu tán thành là ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

## **Vấn đề 8: Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán kiểm toán Báo cáo tài chính trong năm 2020**

*Đại hội đã thông qua vấn đề 8 với số phiếu tán thành là ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**HÀ NGUYỆT NHI**